

Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 13 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Xuân TR; nơi cư trú: Số 9/67 NGT, tổ dân phố AK 1, phường Đ L, quận HA, Hải Phòng;

Chị Trần Thị H; nơi cư trú: Số 9/67 NGT, tổ dân phố AK 1, phường Đ L, quận HA, Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân TR và chị Trần Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục cổ truyền vào năm 1999. Anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đằng Lâm huyện An Hải nay là phường Đằng Lâm, quận Hải An, quận Hải An, Hải Phòng vào ngày 29/3/1999. Theo anh TR và chị H xác nhận: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc

được một thời gian, đến năm 2017 thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng về quan điểm sống khiến cả hai không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không có sự tin tưởng lẫn nhau về tình cảm. Khoảng cách chênh lệch lớn về tuổi tác cũng khiến suy nghĩ của cả hai có nhiều khác biệt. Mâu thuẫn vợ chồng kéo dài khiến cuộc sống hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc. Mặc dù gia đình hai bên cũng như bản thân anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn, khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Anh chị đã sống ly thân được một thời gian, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay anh TR và chị H đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh TR và chị H có 02 con chung Nguyễn ĐA, sinh ngày 08/9/1996 và Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 01/5/2000. Các con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh TR và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh TR và chị H tự nguyện chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Xuân TR và chị Trần Thị H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Cả hai con chung Nguyễn ĐA, sinh ngày 08/9/1996 và Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 01/5/2000 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung:

Anh TR và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh TR và chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh TR và chị H đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0004878 và 0004879 ngày 05 tháng 3 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Đằng Lâm, quận Hải An, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hải Hà

